

Mẫu 04-X
Phụ lục II
DANH MỤC

Văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND cấp xã cần sửa đổi, bổ sung; thay thế; tạm ngưng hiệu lực, bãi bỏ một phần
Cơ quan rà soát: UBND Phường Tam Thắng
(Kèm theo Công văn số: ngàytháng 9 năm 2026 của UBND Phường)

STT	Tên VB được rà soát	Căn cứ rà soát	Phân tích các nội dung, quy định cần xử lý của VB được rà soát	Hình thức xử lý VB được rà soát	Lộ trình xử lý	Tiêu chí rà soát	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
I. NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN							
1	0	0	0	0	0	0	0
II. QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN							
1	Quyết định số 01/2023/QĐ-UBND ngày 22/6/2023 của UBND Phường 9 về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn Phường 9, thành phố Vũng Tàu.	- Nghị quyết số 1685/NQUBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của Thành phố Hồ Chí Minh năm 2025 kể từ ngày 01/7/2025 trên cơ sở hợp nhất 04 Phường: 7, 8, 9 và Nguyễn An Ninh. - Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15. - Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15. - Luật số 97/2025/QH-15 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật công đoàn, Luật thanh niên vàLuật thực hiện dân chủ ở cơ sở. - Nghị định 79/2025/NĐ-CP về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 187/2025/NĐ-CP. - Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của luật thực hiện dân chủ ở cơ sở	- Trước khi sáp nhập (01/7/2026) UBND Phường 7, 8, 9 và Nguyễn An Ninh ban hành 04 Quyết định của 04 Phường về Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn Phường. Sau khi thực hiện theo chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính (sau 01/7/2026), 04 phường đã sáp nhập thành phường Tam Thắng, làm thay đổi tên gọi đơn vị hành chính, phạm vi địa bàn áp dụng, thẩm quyền, cơ quan tổ chức thực hiện và đối tượng chịu sự tác động của văn bản. Phường cũ không còn là đơn vị hành chính độc lập; địa bàn quản lý mới là phường Tam Thắng; tổ chức bộ máy, khu phố, dân cư, phạm vi thực hiện đã thay đổi. Văn bản cũ gắn với địa bàn và bộ máy Phường cũ; sau sáp nhập cần một văn bản thống nhất cho toàn phường Tam Thắng. - Các văn bản làm căn cứ ban hành trong Quyết định trên đã bị sửa đổi, thay thế, bãi bỏ..., điều này tác động vào căn cứ pháp lý của Quyết định cũ. - Một vài quy định được dẫn chiếu trong nội dung Quyết định trên đã bị sửa đổi, thay thế, bãi bỏ.	Thay thế	Quý IV năm 2026	Tiêu chí 5	Phường 9
2	Quyết định số 01/2023/QĐ-UBND ngày 22/6/2023 của UBND phường Nguyễn An Ninh về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn Phường Nguyễn An Ninh, thành phố Vũng Tàu.						Nguyễn An Ninh
3	Quyết định số 01/2023/QĐ-UBND ngày 23/6/2023 của UBND Phường 7 về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn Phường 7, thành phố Vũng Tàu.						Phường 7
4	Quyết định số 01/2023/QĐ-UBND ngày 23/6/2023 của UBND Phường 8 về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn Phường 8, thành phố Vũng Tàu						Phường 8
Tổng số văn bản đề xuất xử lý: 04 văn bản							

CÁC THÔNG TIN ĐIỀN TRONG DANH MỤC:

- Cơ quan rà soát: Điền tên của cơ quan rà soát (Ví dụ: UBND phường ...).

STT	Tên VB được rà soát	Căn cứ rà soát	Phân tích các nội dung, quy định cần xử lý của VB được rà soát	Hình thức xử lý VB được rà soát	Lộ trình xử lý	Tiêu chí rà soát	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)

- Cột (2):

+ Điền tên văn bản được rà soát (Ghi rõ tên loại; số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành; tên cơ quan ban hành; trích yếu văn bản). Trường hợp văn bản được rà soát đã được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một phần thì ngay sau trích yếu văn bản ghi: “(đã được sửa đổi, bổ sung)”.

Ví dụ: Quyết định số 02/2025/QĐ-UBND ngày 21/12/2025 của UBND phường về việc (đã được sửa đổi, bổ sung).

+ Các VBQPPL trong cùng 01 lĩnh vực được sắp xếp theo tiêu chí: (i) Văn bản có hiệu lực pháp lý cao hơn đến văn bản có hiệu lực pháp lý thấp hơn; (ii) Thời gian ban hành văn bản (cùng hình thức văn bản) từ văn bản được ban hành trước đến văn bản được ban hành sau.

- Cột (3): Điền căn cứ rà soát cho từng nội dung, quy định của văn bản cần phải xử lý. Căn cứ rà soát theo Mục VI.3 Hướng dẫn số 06/HD-BCĐ, trong đó, ghi rõ thông tin về tên văn bản, tài liệu là căn cứ rà soát (nếu có).

- Cột (4): Điền nội dung phân tích các nội dung, quy định của văn bản cần phải xử lý sau khi đối chiếu với các căn cứ rà soát theo các tiêu chí rà soát (được nêu tại Mục VI.4 Hướng dẫn số 06/HD-BCĐ). Mỗi nội dung, quy định của văn bản được rà soát được điền tại 01 dòng khác nhau. (Ví dụ: một phần của văn bản chồng chéo, mâu thuẫn với văn bản là căn cứ để rà soát...)

- Cột (5): Điền một trong các hình thức xử lý văn bản được rà soát gồm: **bãi bỏ một phần; thay thế; sửa đổi, bổ sung.**

- Cột (6): Điền lộ trình xử lý (Ví dụ: Quý IV/2026).

- Cột (7): Điền tiêu chí rà soát tương ứng với từng nội dung, quy định của văn bản được rà soát cần phải xử lý. (Ví dụ: Tiêu chí 2).

Trường hợp kết quả rà soát một nội dung, quy định của VBQPPL đồng thời liên quan đến nhiều tiêu chí khác nhau thì ghi tất cả các tiêu chí (Ví dụ: Tiêu chí 2; Tiêu chí 4).

- Cột (8) :

+ Ghi tên cấp xã của văn bản (Ví dụ: Sài Gòn, Bến Thành...).

+ Điền hình thức xử lý đối với nội dung, quy định của văn bản nếu cần **tạm ngưng hiệu lực một phần; hướng dẫn áp dụng VBQPPL.**

Ví dụ: Nếu “nội dung 1” của văn bản A cần tạm ngưng hiệu lực thì ghi “Tạm ngưng hiệu lực một phần”.

- Lưu ý:

+ Tổng số văn bản đề xuất xử lý: Tính theo số văn bản được rà soát tại cột (2). Không tính số liệu văn bản sửa đổi, bổ sung.

+ **Không thực hiện** rà soát đối với VBQPPL chỉ ban hành để bãi bỏ VBQPPL khác.

+ Việc xử lý văn bản trong trường hợp nhiều đơn vị hành chính được nhập thành một đơn vị hành chính mới cùng cấp: cần lưu ý quy định tại điểm b khoản 2 Điều 54 Luật Ban hành VBQPPL số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15.